**Bài 23. KINH TẾ- VĂN HOÁ THẾ KỈ XVI- XVIII**

**I.KINH TẾ.**

**1.Nông nghiệp.**

\* Đàng Ngoài.

- Thời Mạc Đăng Doanh kinh tế phát triển, nhân dân no đủ.

-Thời Lê -Trịnh, kinh tế đàng Ngoài sút kém, ruộng đất bị cầm bán, nhân dân đói khổ-> phiêu tán.

**\*Đàng Trong:**

- Kinh tế ổn định, phát triển hơn đàng Ngoài.

-Thành lập phủ Gia Định<1698>.

**2. Sự phát triển của nghề thủ công và buôn bán.**

\* Thủ công nghiệp.

- Nhiều làng thủ công nổi tiếng : dệt, gốm, rèn sắt, chiếu, đúc đồng, khắc bản in.

+ Gốm Thổ Hà <Bắc Giang>.

Bát Tràng <Hà Nội, Hải Dương>.

+ Dệt La Khê <Sơn Tây>.

+ Rèn sắt Nho Lâm <Nghệ An>.

+ Đường mía Quảng Nam, nổi tiếng thế giới.

\* Thương nghiệp:

-Trao đổi buôn bán diễn ra tấp nập, chợ được mở ở nhiều nơi.

**II. Văn hóa.**

 **1.Tôn giá**

- Nho giáo: Tiếp tục đc duy trì và phát triển. Nho giáo vẫn là nội dung học tập, song không giữ vị trí độc tôn.

- Phật giáo, đạo giáo phục hồi và phát triển ở thế kỉ XVI-XVII.

-Nhân dân: Hội làng là hình thức sinh hoạt văn hoá phổ biến trong làng quê.

- Cuối thế kỉ bắt đầu xuất hiện đạo thiên chúa giáo.

->Trở thành đạo mới tồn tại ở Việt Nam.

**2. Sự ra đời của chữ quốc ngữ.**

-Thế kỉ XVII giáo sĩ phương Tây Alếch Xăng Đơ Rết dùng chữ cái La tinh, ghi âm tiếng Việt 1651. Xuất bản cuốn từ điển tiếng Việt- Bồ- La tinh.

- Chữ viết khoa học, tiện lợi, dễ sử dụng, dễ phổ biến.

**3. Văn học và nghệ thuật dân gian.**

**a.Văn học chữ Nôm phát triển.**

- Bộ diễn ca lịch sử = thơ Nôm <Thiên Nam ngữ lục> dài hơn 8000 câu thơ.

+ Tác phẩm văn thơ nổi tiếng Nguyễn Bỉnh Khiêm <Trạng Trình> Tập Bạch Vân Am thi tập.

+ Phùng Khắc Khoan - tác phẩm Phùng Công thi tập.

+ Đào Duy Từ - khởi thảo trống Sơn Hậu.

+ Nguyễn Dữ - Truyền kì mạn lục.

Người con gái Nam Xương.

-Thế kỉ XVI-XVIII thơ ca dân gian phát triển rầm rộ: ca dao, tục ngữ, truyện cười, truyện Nôm ... Trạng...

Trinh thử, Trê cóc, Phạm Công - Cúc Hoa, Quan âm thị Kính, Tống Trân, Thạch Sanh, thơ lục bát, Trạng lợn, tiếu lâm...

=> Phát triển , nhiều thể loại.

**b.Nghệ thuật dân gian.**

-Nghệ thuật sân khấu: Chèo, tuồng ả đào, múa trên dây, đu, võ...

-Nghệ thuật điêu khắc:

**Bài 24.KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN ĐẢNG NGOÀI THẾ KỈ XVIII.**

**1.Tình hình chính trị.**

- Vua - bù nhìn.

Chúa - ăn chơi sa đoạ.

Quan lại, đục khoét nhân dân.

-> Chính quyền phong kiến mục nát đến cực độ.

=>Đời sống nhân dân cực khổ, họ đứng lên đấu tranh.

**2.Những cuộc khởi nghĩa lớn.**

Thời gian Tên cuộc khởi nghĩa Địa điểm

1737 Nguyễn Dương Hưng Sơn Tây

1738-1770 Lê Duy Mật Thanh Hoá- Nghệ An

1740-1751 Nguyễn Danh Phương Vĩnh Phúc

1741-1751 Nguyễn Hữu Cầu Hải Phòng

1739-1769 Hoàng Công Chất 2 Giai đoạn

- Kết quả: Đều bị dập tắt.

- Nguyên nhân thất bại: nổ ra rời rạc, không liên kết thành một phong trào rộng lớn.

- Ý nghĩa:

+Nêu cao tinh thần đấu tranh...

+Làm cho chính quyền Trịnh suy yếu.

+Tạo điều kiện cho cuộc đấu tranhtiếp theo.